

Số: /KH-UBND

Quảng Xương, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Quảng Xương, giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh, giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2022-2025.

UBND huyện Quảng Xương xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM huyện Quảng Xương, giai đoạn 2022-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2025;

- Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng NTM là giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh và chiến lược chuyển đổi số quốc gia, triển khai một cách chủ động, linh hoạt với 03 trụ cột: (i) Phát triển chính quyền số ở nông thôn; (ii) Phát triển các chủ thể kinh tế số ở nông thôn; (iii) Phát triển xã hội số cho cộng đồng dân cư ở nông thôn.

- Chuyển đổi số trong xây dựng NTM để từng bước hình thành NTM thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng hoàn thành xã NTM kiểu mẫu, huyện NTM nâng cao, hướng đến xây dựng NTM đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện chuyển

đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện;

- Quán triệt đầy đủ, sâu rộng nội dung các văn bản của trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số trong xây dựng NTM; phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, đặc biệt là vai trò trung tâm của người dân tham gia thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng NTM trên địa bàn huyện.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng NTM nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, từng bước hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phát triển chính quyền số trong xây dựng NTM

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, 100% hồ sơ công việc cấp huyện, cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

+ 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM; 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, chỉ tiêu số 15.2 của Tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao.

+ Huyện đạt chuẩn tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM; chỉ tiêu 6.5 của Tiêu chí số 6 về Kinh tế, chỉ tiêu 9.2 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao.

+ Phân đầu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

- Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn: 100% xã có các HTX; huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

- Xã hội số trong xây dựng NTM: 100% các xã cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng NTM thông qua ứng dụng trực tuyến.

- Phân đầu có ít nhất 01 mô hình xã NTM thông minh.

2. Phạm vi và đối tượng thực hiện

a) Phạm vi thực hiện Chương trình

- Phạm vi thực hiện: các xã trên địa bàn huyện.

- Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2025.

b) Đối tượng thực hiện

- Đối tượng thụ hưởng của Chương trình: Người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn huyện.

- Đối tượng thực hiện Chương trình: Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng NTM

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng NTM cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các cổng thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng NTM.

- Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số:

+ Biên soạn tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng NTM, đặc biệt là các tài liệu hướng dẫn áp dụng chuyển đổi số.

+ Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng NTM các cấp (huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

+ Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

b) Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng NTM

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự, ...

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình MTQG xây dựng NTM:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ trung ương đến địa phương.

+ Ứng dụng phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

c) Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm OCOP.

d) Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng NTM

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn,...ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

đ) Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Xây dựng phương án tổng thể hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình MTQG xây dựng NTM.

- Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng NTM.

+ Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng NTM.

+ Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của Việt Nam.

+ Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về NTM trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM các mức độ và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng NTM.

e) Xây dựng cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM.

- Rà soát các nội dung, định mức hỗ trợ của Nhà nước về chuyển đổi số để đề xuất áp dụng trong xây dựng NTM thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,...) đầu tư vào khu vực nông thôn.

f) Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh

- Văn phòng Điều phối xây dựng NTM huyện phối với với các phòng, ngành có liên quan: Trên cơ sở đăng ký và điều kiện thực tế từng địa phương, lựa chọn xây dựng thí điểm các mô hình: Xã, thôn NTM thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (*kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm...*). Ưu tiên lựa chọn xây dựng mô hình thôn NTM thông minh thuộc xã trong kế hoạch phấn đấu hoàn thành NTM kiểu mẫu (đảm bảo điều kiện xã NTM kiểu mẫu phải có ít nhất 01 mô hình thôn thông minh). Xây dựng thành công ít nhất 01 mô hình xã thông minh, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu 8.9-có mô hình xã, thôn thông minh trong Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao.

g) Huy động nguồn lực triển khai Chương trình

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lòng ghép hiệu quả các chương trình MTQG, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

4. Nguồn vốn thực hiện Chương trình

Nguồn vốn thực hiện Chương trình bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương, tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, chương trình chuyển đổi số.

- Vốn ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã).

- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).

- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án.

- Vốn huy động hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối xây dựng NTM huyện

a) Chủ trì, phối hợp với các phong, ban, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chương trình; đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn các địa phương triển khai hiệu quả các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

- Lựa chọn, đề xuất tham mưu trình UBND huyện phê duyệt danh sách các đơn vị thực hiện mô hình xã, thôn NTM thông minh, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá-Thông tin và các phòng, ngành có liên quan đề xuất cơ chế để thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh. Xác định các nhiệm vụ cần nhu cầu kinh phí, lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ, quy mô của nhiệm vụ đề xuất. Triển khai một số nội dung về dữ liệu số trong xây dựng NTM.

c) Theo dõi, giám sát, tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND huyện việc triển khai thực hiện Chương trình; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch nếu cần thiết; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã trên địa bàn huyện tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong quá trình thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị cấp huyện chỉ đạo, phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Trên cơ sở nhiệm vụ, quy mô được phê duyệt và dự toán của đơn vị thực hiện, tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Tham mưu triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM huyện và các phòng, ban liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử.

5. Công an huyện: Phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM huyện xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng NTM theo quy định.

6. Các phòng, ngành khác có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng NTM; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025.

7. Ủy ban nhân dân các xã

Trên cơ sở các nội dung của Chương trình và Kế hoạch của UBND huyện, xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình trên địa bàn xã, nhất là lựa chọn, tổ chức triển khai hiệu quả các mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp trên địa bàn huyện: Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong NTM; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM theo nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện Quảng Xương, giai đoạn 2022-2025. Yêu cầu trưởng các phòng, ngành, đơn vị sự nghiệp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; Chủ tịch UBND các xã nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCD các chương trình MTQG tỉnh (b/c);
- VPĐP NTM tỉnh (b/c);
- TTr Huyện uỷ, HĐND huyện;
- Thành viên BCD các chương trình MTQG huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- VPĐP NTM huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thịnh